TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

Số: 393/2017/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 18 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số: 755/2017/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Bích T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 1250 đường 30/4, phường 12, thành phố V, tỉnh B

Bị đơn: Ông Huỳnh Em R, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 1250 đường 30/4, phường 12, thành phố V, tỉnh B

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Bà Đỗ Thị Bích T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 1250 đường 30/4, phường 12, thành phố V, tỉnh B

- Huỳnh Em R, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 1250 đường 30/4, phường 12, thành phố V, tỉnh B

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Huỳnh Em R và bà Đỗ Thị Bích T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Huỳnh Ánh N, sinh ngày 18-12-2013. Bà T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu N. Ông R có quyền đến thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không yêu cầu Tòa giải quyết

Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí HNST là 150.000 đồng, bà T tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005479 ngày 01 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự TP Vũng Tàu. Vì vậy bà T được hoàn lại 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND Tỉnh BR-VT;
- VKSND TP.VT
- THA TP.VT
- UBND phường 11, TPVT
- Đương sự
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Mai